

Số: 229 /KH-UBND

Bình Phước, ngày 06 tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH

Ứng phó khẩn cấp bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 1217/SNN-CNTY ngày 01/7/2021 và Báo cáo số 64/BC-SNN-CNTY ngày 02/7/2021,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Ứng phó khẩn cấp bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH VIÊM DA NỔI CỤC

1. Đặc điểm bệnh Viêm da nổi cục

Bệnh Viêm da nổi cục (VDNC) là bệnh truyền nhiễm do vi rút thuộc họ Poxviridae gây ra trên trâu, bò. Vi rút này không gây bệnh trên người. Bệnh lây truyền chủ yếu qua côn trùng đốt như muỗi, ruồi, ve; tiếp xúc giữa gia súc bệnh và gia súc khỏe mạnh; bệnh cũng có thể lây truyền do vận chuyển trâu, bò mang mầm bệnh, sử dụng chung máng uống, khu vực cho ăn, sữa, tinh dịch; thời gian ủ bệnh trung bình khoảng 4-14 ngày. Tỷ lệ trâu, bò mắc bệnh khoảng 10-20%; tỷ lệ chết khoảng 1-5%; triệu chứng chính của bệnh bao gồm: sốt cao (có thể trên 41°C), bỏ ăn, giảm tiết sữa, da và niêm mạc nổi những nốt sần có đường kính khoảng 2-5cm, đặc biệt là ở vùng da cổ, đầu, bầu vú, cơ quan sinh dục và vùng đáy chậu. Các biện pháp phòng, chống bệnh chính bao gồm chủ động theo dõi, giám sát để kịp thời phát hiện sớm các trường hợp trâu, bò mắc bệnh, tiêu hủy trâu, bò mắc bệnh và tiêm phòng cho trâu, bò.

2. Tình hình dịch bệnh trên cả nước

Theo Cục Thú y, bệnh VDNC trên trâu, bò lần đầu tiên xuất hiện ở Việt Nam vào tháng 10/2020; đến ngày 25/5/2021, dịch bệnh đã xảy ra tại 2.306 xã của 32 tỉnh, thành phố với tổng số 60.176 con gia súc mắc bệnh và 9.539 con gia súc chết và tiêu hủy. Đến ngày 24/06/2021, cả nước có 1.368 ổ dịch tại 208 huyện của 32 tỉnh, thành phố chưa qua 21 ngày; tổng số gia súc mắc bệnh 56.716 con, đã tiêu hủy 8.129 con. Đặc biệt, trong tháng 06/2021, dịch bệnh VDNC đã và đang xảy ra tại các tỉnh lân cận như Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đắk Lắk, Gia Lai, Phú Yên, Đồng Tháp,... Nguy cơ dịch tiếp tục phát sinh và lây lan ra diện rộng trong thời gian tới là rất cao do thời tiết thay đổi, tạo điều kiện thuận lợi cho các loại vật chủ trung gian truyền bệnh phát triển (ruồi, muỗi, ve, mòng,...); đàn trâu, bò chưa được tiêm phòng hoặc tỷ lệ tiêm phòng thấp.



3. Tình hình chăn nuôi và tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh

Theo Cục Thống kê tỉnh, tổng đàn trâu, bò ước tính trong tháng 6/2021 trên địa bàn tỉnh là 52.500 con (trong đó, đàn trâu 13.400 con, đàn bò 39.100 con). Chăn nuôi trâu, bò trên địa bàn tỉnh chủ yếu là hình thức chăn nuôi nhỏ lẻ, chăn thả, nuôi phân tán và phân bố rộng khắp trên địa bàn tỉnh; hiện nay, đàn trâu, bò chưa tiêm phòng bệnh VDNC. Bên cạnh đó, Bình Phước có đường biên giới dài 260,433 km giáp với Vương quốc Campuchia; là địa bàn trung chuyển giữa Nam Tây Nguyên và miền Đông Nam Bộ nên nguy cơ dịch bệnh VDNC xâm nhiễm và xảy ra trên địa bàn tỉnh Bình Phước rất lớn.

Ngày 29/06/2021, bệnh VDNC đã xuất hiện lần đầu tiên trên đàn bò tại ấp Sóc Nê, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp. Ngày 02/7/2021, UBND huyện Bù Đốp đã công bố dịch đối với bệnh VDNC trên địa bàn xã Tân Tiến. Nguy cơ dịch bệnh tiếp tục phát sinh và lây lan trên địa bàn tỉnh rất cao. Vì vậy, cần thiết phải xây dựng Kế hoạch Ứng phó khẩn cấp bệnh VDNC ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động ngăn chặn, giảm thiểu nguy cơ xâm nhiễm vào địa bàn tỉnh và thiệt hại; sẵn sàng ứng phó kịp thời và hiệu quả bệnh VDNC.

- Chủ động giám sát, phát hiện sớm, báo cáo nhanh, xử lý triệt để khi dịch bệnh VDNC vừa mới phát sinh, không để lây lan trên diện rộng, hạn chế tối đa thiệt hại do dịch bệnh VDNC gây ra.

2. Yêu cầu

- Có sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự phối hợp chặt chẽ của các ngành, tổ chức đoàn thể; đồng thời, huy động sự tham gia tích cực của các tổ chức, cá nhân và toàn thể nhân dân.

- UBND cấp huyện, cấp xã chịu trách nhiệm toàn bộ công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn. Chủ động xây dựng Kế hoạch và bố trí kinh phí để triển khai thực hiện. Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, phương tiện, trang - thiết bị cần thiết cho công tác phòng, chống dịch, sẵn sàng ứng phó khi dịch bệnh xảy ra.

- Công tác triển khai phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò phải đồng bộ, kịp thời, đúng đối tượng, đảm bảo hiệu quả, an toàn và tiết kiệm. Các biện pháp thực hiện phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò đảm bảo đúng quy định pháp luật về thú y; tuân thủ sự chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền và cơ quan chuyên ngành thú y.

III. NỘI DUNG

1. Khi dịch bệnh viêm da nổi cục chưa xảy ra

a) Thông tin tuyên truyền và tập huấn

- Tuyên truyền qua báo, đài phát thanh - truyền hình, tờ rơi, áp phích, khẩu hiệu, ... về tính nghiêm trọng của bệnh, tình hình dịch bệnh, kiến thức nhận diện bệnh, con đường lây truyền và các biện pháp chủ động phòng, chống dịch bệnh VDNC, tránh hiểu lầm và gây hoang mang trong xã hội, nhất là vận động

người chăn nuôi tiêm vắc xin phòng bệnh. Hướng dẫn người chăn nuôi chủ động giám sát, kịp thời phát hiện các trường hợp trâu, bò có biểu hiện bệnh, nghi bệnh, báo cáo chính quyền, cơ quan thú y và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; thường xuyên vệ sinh, sát trùng khu vực chăn nuôi.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi, trang trại chăn nuôi áp dụng nghiêm ngặt giải pháp chăn nuôi an toàn dịch bệnh, thực hành chăn nuôi tốt, vệ sinh, sát trùng, diệt côn trùng, ruồi, muỗi, ve, mòng,... tại khu vực chăn nuôi; bổ sung chất dinh dưỡng, khoáng chất để nâng cao sức đề kháng cho gia súc; mua trâu, bò giống phải có nguồn gốc rõ ràng, khỏe mạnh từ các cơ sở uy tín; phải có giấy chứng nhận kiểm dịch vận chuyển động vật của cơ quan thú y theo quy định (nếu mua con giống ngoài tỉnh); người tiêu dùng sử dụng thịt và sản phẩm trâu, bò có nguồn gốc rõ ràng, đã được kiểm soát giết mổ của thú y.

- Tập huấn cho đội ngũ cán bộ thú y từ tỉnh đến cơ sở về các biện pháp phòng, chống và biện pháp xử lý khi phát hiện gia súc mắc bệnh. Tập huấn về chăn nuôi an toàn sinh học và phòng, chống bệnh cho hộ chăn nuôi trâu, bò trên địa bàn tỉnh.

b) Quản lý chăn nuôi

- Thực hiện khai báo chăn nuôi theo Luật Chăn nuôi, Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi, Thông tư số 20/2019-BNNPTNT ngày 22/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định cập nhật, khai thác và quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi.

- Hàng năm, tổ chức rà soát, thống kê và lập danh sách các hộ chăn nuôi trâu, bò trên từng địa bàn thôn, ấp, khu phố. UBND cấp xã tổ chức nhập, lưu giữ, cập nhật danh sách hộ chăn nuôi gia súc (họ và tên, địa chỉ, số lượng gia súc, chủng loại gia súc,...) trên phần mềm excel hoặc các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin khác để quản lý, phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc.

c) Vệ sinh, tiêu độc sát trùng

- Hàng năm, tổ chức triển khai thực hiện các đợt tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng nhằm làm sạch môi trường, hạn chế tối đa sự lây lan mầm bệnh theo Kế hoạch của Sở Nông nghiệp và PTNT, chỉ đạo của Trung ương và của UBND tỉnh.

- Người chăn nuôi, cơ sở chăn nuôi hàng ngày vệ sinh chuồng trại, khử trùng người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi; định kỳ phun hóa chất tiêu độc khử trùng toàn bộ khu vực chăn nuôi; có giải pháp ngăn chặn, tiêu diệt côn trùng truyền bệnh; hạn chế tối đa việc ra, vào cơ sở chăn nuôi, nhất là các cơ sở sản xuất giống. Chủ động mua hóa chất đặc hiệu tiêu diệt côn trùng (ruồi, muỗi, ve, mòng,...), vôi bột để khử trùng tiêu độc khu vực chăn nuôi.

d) Giám sát dịch bệnh

Thường xuyên tăng cường công tác giám sát tình hình chăn nuôi, tình hình dịch bệnh trên đàn trâu, bò. Người chăn nuôi, cán bộ phụ trách thú y cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan giám sát chặt chẽ đàn trâu, bò nuôi trên địa

bàn, báo cáo ngay cho UBND cấp xã, cơ quan chuyên môn cấp huyện (Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp), Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh nếu phát hiện có trâu bò ốm, chết, nghi ngờ VDNC để lấy mẫu, chẩn đoán bệnh kịp thời, phòng chống dịch khẩn cấp, hạn chế dịch bệnh lây lan ra diện rộng.

e) Tiêm vắc xin phòng bệnh

- Bệnh VDNC chưa có thuốc điều trị đặc hiệu, chỉ có tiêm phòng vắc xin tạo miễn dịch chủ động là hiệu quả nhất.

- Hàng năm, tổ chức 01 đợt tiêm phòng miễn phí cho đàn trâu, bò của hộ chăn nuôi quy mô từ 20 con trở xuống, tỷ lệ tiêm phòng đạt trên 80% số trâu, bò thuộc diện tiêm phòng. Các hộ chăn nuôi, các cơ sở chăn nuôi có quy mô trên 20 con chủ động tự lo kinh phí mua vắc xin, vật tư thực hiện tiêm phòng 100% cho đàn trâu, bò của mình. Ngoài đợt tiêm chính, người chăn nuôi tự tiêm phòng bổ sung cho trâu, bò phát sinh, nhập nuôi mới.

- Loại vắc xin sử dụng theo khuyến cáo của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Thú y. Thực hiện tiêm phòng theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất và Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

- Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y tổ chức mua vắc xin, dụng cụ, vật tư cấp phát cho UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai tiêm phòng; chuẩn bị vật tư, hóa chất, dụng cụ, bảo hộ cho cán bộ Chi cục thực hiện lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng. UBND các huyện, thành phố chi trả công tiêm phòng và các chi phí khác phục vụ công tác tiêm phòng ngoài ngân sách tỉnh theo quy định.

- UBND cấp huyện chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, UBND cấp xã thành lập tổ tiêm phòng cho các hộ chăn nuôi; các trang trại chăn nuôi tự tổ chức tiêm phòng (bố trí kỹ thuật thú y để tiêm phòng).

f) Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ trâu, bò

- Thực hiện nghiêm công tác kiểm dịch vận chuyển trâu, bò, sản phẩm từ trâu, bò theo quy định tại Điều 38 Luật Thú y và Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn.

- Tăng cường hoạt động tốt 02 chốt kiểm kiểm soát dịch bệnh động vật tạm thời trên địa bàn tỉnh theo Công văn số 3976/UBND-KT ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh. Khi các tỉnh giáp ranh có dịch, UBND cấp huyện tiếp giáp thành lập các chốt kiểm dịch tạm thời tại các tuyến đường giao thông tiếp giáp với tỉnh đang có dịch để kiểm soát chặt chẽ đối với trâu, bò và sản phẩm từ trâu, bò vận chuyển vào địa bàn tỉnh. Tổ chức tiêu độc, sát trùng các phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, vật dụng chứa đựng và người tham gia vận chuyển đi qua chốt kiểm dịch động vật tạm thời.

- Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, trong quá trình thực hiện các chương trình, dự án hỗ trợ gia súc cho người dân, phải tuân thủ nghiêm các quy định về pháp luật về chăn nuôi, thú y; quy định về kiểm dịch; mua con giống từ cơ sở, vùng

an toàn dịch bệnh hoặc có kết quả xét nghiệm âm tính bệnh VDNC; đảm bảo con giống có nguồn gốc rõ ràng, không bị mắc, mang mầm bệnh VDNC và các loại dịch bệnh nguy hiểm khác.

- Thực hiện nghiêm quy trình kiểm soát giết mổ gia súc theo quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y; phun hóa chất khử trùng ngay sau mỗi ca giết mổ và cuối buổi chợ, cuối ngày đối với khu vực buôn bán động vật, sản phẩm động vật tại các chợ, đặc biệt là khu vực bán trâu, bò, thịt trâu, bò.

- UBND cấp huyện thành lập đoàn kiểm tra liên ngành gồm các đơn vị: các phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế, Tài nguyên và Môi trường, Công an, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp,... tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc vận chuyển, giết mổ, buôn bán trâu bò và sản phẩm từ trâu, bò... Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; kinh doanh theo quy định pháp luật. UBND các huyện biên giới xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán trâu, bò, sản phẩm từ trâu, bò nhập lậu qua biên giới, không rõ nguồn gốc.

2. Khi dịch bệnh viêm da nổi cục xảy ra

a) Khai báo, chẩn đoán, điều tra dịch bệnh

- Chủ vật nuôi, cá nhân hành nghề thú y khi phát hiện trâu, bò có dấu hiệu mắc bệnh VDNC phải báo ngay cho nhân viên thú y xã, UBND cấp xã hoặc cơ quan thú y gần nhất.

- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp cấp huyện khi nhận được thông báo trâu, bò có dấu hiệu mắc bệnh VDNC, có trách nhiệm: kiểm tra, xác minh thông tin, chẩn đoán lâm sàng, điều tra ổ dịch; hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật; báo cáo, phối hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y lấy mẫu xét nghiệm xác định mầm bệnh.

- Về việc thu thập mẫu bệnh phẩm, xét nghiệm xác định bệnh:

+ Đối với ca bệnh đầu tiên trên địa bàn cấp xã: Khi phát hiện trâu, bò bệnh, chết có triệu chứng nghi bệnh VDNC, UBND cấp xã báo cáo Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp cấp huyện phối hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh để kiểm tra và tổ chức lấy mẫu, gửi phòng thí nghiệm để xác định chính xác tác nhân gây bệnh.

+ Các xã đã có ca bệnh lấy mẫu và cho kết quả xét nghiệm dương tính với vi rút VDNC: Khi phát sinh các ca bệnh tiếp theo, UBND cấp xã báo cáo Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp cấp huyện để tiến hành kiểm tra dịch bệnh; cán bộ chuyên môn chăn nuôi – thú y căn cứ triệu chứng lâm sàng để xác minh dịch bệnh, không cần thiết phải lấy mẫu gửi phòng thí nghiệm.

b) Công bố dịch bệnh

Thực hiện theo quy định tại Điều 26 Luật Thú y khi đáp ứng đủ điều kiện sau: Bệnh đã được lấy mẫu và có kết quả khẳng định dương tính với vi rút gây



bệnh VDNC của cơ quan có thẩm quyền chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật (đây là bệnh do tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới); có Tờ trình đề nghị công bố dịch bệnh VDNC của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp cấp huyện, Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế đối với việc công bố dịch trên địa bàn cấp xã. Khoanh vùng có dịch (xã có trâu, bò bệnh VDNC), xác định vùng bị dịch uy hiếp (các xã bao quanh vùng dịch), vùng đệm để áp dụng các giải pháp hành chính, kỹ thuật cụ thể, phù hợp cho từng vùng tại Điều 27, 28, 29, 30 Luật Thú y.

c) Các biện pháp cấp bách xử lý ổ dịch

- Tập trung các nguồn lực để tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp kiểm soát, xử lý dứt điểm các ổ dịch; không để dịch bệnh dây dưa kéo dài, lây lan và phát sinh các ổ dịch mới; hàng ngày, báo cáo đầy đủ tình hình dịch bệnh và công tác phòng, chống cho cơ quan quản lý chuyên ngành thú y và chính quyền các cấp theo đúng quy định.

- Khoanh vùng dịch, xã có dịch và lập chốt kiểm dịch động vật tạm thời để kiểm soát việc vận chuyển trâu, bò ra, vào các xã có dịch; trường hợp cần thiết thành lập đội kiểm soát lưu động để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các trường hợp cố tình vận chuyển gia súc ra, vào các xã có dịch.

- Tổ chức cách ly toàn bộ gia súc chưa có biểu hiện của bệnh VDNC; nuôi nhốt trâu, bò, dê, cừu tại các khu vực có gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh.

- Tổ chức tiêu hủy toàn bộ gia súc có kết quả xét nghiệm dương tính với bệnh VDNC, hoặc gia súc trong cùng địa bàn cấp xã (đã có kết quả xét nghiệm dương tính) có biểu hiện lâm sàng của bệnh VDNC theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Hỗ trợ cho chủ vật nuôi có gia súc buộc phải tiêu hủy do dịch bệnh với định mức, quy trình và điều kiện theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

- Tổ chức tổng vệ sinh, phun thuốc sát trùng, thuốc diệt côn trùng, ruồi, muỗi, ve, mòng, ... liên tục trong vòng 03 tuần tại các hộ chăn nuôi có gia súc có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh; đồng thời tổng vệ sinh, phun thuốc sát trùng toàn bộ các vùng có nguy cơ cao, xung quanh hộ chăn nuôi có gia súc bị bệnh.

- Rà soát số lượng trâu, bò chưa tiêm phòng hoặc không còn kháng thể miễn dịch, tổ chức tiêm phòng khẩn cấp vắc xin phòng, chống dịch bệnh VDNC cho đàn trâu, bò tại các địa phương đang có dịch và các địa phương có nguy cơ cao (trong phạm vi bán kính 100 km) theo Hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Thú y; đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng đạt trên 90% số gia súc thuộc diện tiêm phòng.

- Tổ chức rà soát, thống kê các hộ chăn nuôi trâu, bò, dê, cừu trên địa bàn tất cả các địa phương đã phát hiện có bệnh VDNC; trong đó, lưu ý ghi rõ thông tin tình trạng gia súc khỏe mạnh, gia súc có biểu hiện bị bệnh, thời gian xuất hiện các triệu chứng của bệnh, tình trạng xuất bán, giết mổ, vận chuyển gia súc ra khỏi địa bàn xã.

- Tổ chức kê khai số lượng gia súc, đề nghị người chăn nuôi trên địa bàn xã có dịch cam kết không bán chạy, không giết mổ, không vứt xác gia súc chết, gia súc bệnh ra môi trường.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn người dân chủ động giám sát gia súc có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh, kịp thời phát hiện, báo cáo chính quyền, cơ quan thú y và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; hằng ngày tổng vệ sinh, phun thuốc sát trùng hoặc sử dụng vôi bột để sát trùng khu vực nuôi.

- Thực hiện các biện pháp kỹ thuật trong phòng, chống bệnh VDNC theo hướng dẫn của Cục Thú y.

d) Công bố hết dịch

Theo quy định tại Điều 31 Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Sau 21 ngày kể từ khi tiêu hủy con bệnh cuối cùng hoặc trâu, bò mắc bệnh đã lành bệnh mà không có con vật nào mắc bệnh hoặc chết vì bệnh VDNC, đồng thời, đã thực hiện các biện pháp xử lý ổ dịch bảo đảm không còn mầm bệnh để phát sinh ổ dịch mới hoặc lây lan sang nơi khác, có văn bản đề nghị công bố hết dịch của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp cấp huyện, Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế và được Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh thẩm định, công nhận.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước

a) Ngân sách tỉnh

Đảm bảo kinh phí đối với các hoạt động bao gồm: Kinh phí mua vắc xin, hóa chất, dụng cụ, vật tư thực hiện tiêm phòng và tiêu độc khử trùng định kỳ hàng năm trên địa bàn tỉnh; mua vắc xin dự phòng xử lý ổ dịch khi dịch bệnh xảy ra; tập huấn, thông tin tuyên truyền, lấy mẫu, xét nghiệm xác minh dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng, công tác kiểm tra giám sát,... ở cấp tỉnh.

b) Ngân sách cấp huyện

Chủ động sử dụng nguồn kinh phí ngân sách địa phương để thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh VDNC trên địa bàn quản lý; kinh phí cho các hoạt động ngăn chặn, phòng, chống dịch cấp huyện, xã bao gồm:

+ Kinh phí thống kê, quản lý đàn trâu, bò; kinh phí giám sát, kiểm tra, tập huấn, thông tin tuyên truyền.

+ Kinh phí tổ chức tiêm phòng, tiêu độc khử trùng định kỳ hàng năm bao gồm kinh phí chi công thực hiện tiêm phòng, tiêu độc khử trùng, chi phí đi lại cho người thực hiện và các chi phí khác liên quan.

+ Chi phí tổ chức xử lý ổ dịch khi dịch bệnh xảy ra: Chi phí mua hóa chất đặc hiệu tiêu diệt vật chủ trung gian truyền bệnh, dụng cụ, vật tư, bảo hộ lao động; công tiêm phòng, tiêu độc khử trùng, công và chi phí tiêu hủy, công trực chốt, chi phí kiểm tra, kiểm soát; kinh phí hỗ trợ chủ nuôi khi có trâu, bò bị dịch bệnh bắt buộc phải tiêu hủy và các chi phí liên quan khác.



c) Kinh phí của chủ vật nuôi

Người chăn nuôi, buôn bán, vận chuyển, giết mổ trâu, bò, sản phẩm của trâu, bò có trách nhiệm bố trí kinh phí để chủ động thực hiện các biện pháp phòng, bệnh ngoài phân hỗ trợ của Nhà nước.

Các trang trại chăn nuôi chủ động mua vắc xin VDNC để tiêm phòng cho đàn trâu, bò theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh, cấp huyện; mua vôi bột, hóa chất đặc hiệu diệt côn trùng (ruồi, muỗi, ve, mòng) để xử lý khu vực chăn nuôi.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo, xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phòng chống bệnh VDNC trên địa bàn theo Kế hoạch này và các văn bản liên quan khác. Bố trí đầy đủ kinh phí thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh VDNC trên địa bàn theo phân cấp của UBND tỉnh và theo quy định pháp luật.

- Hàng năm, tổ chức rà soát, thống kê toàn bộ số lượng đàn trâu, bò trên địa bàn; dự trù vắc xin, vật tư phục vụ công tác phòng chống dịch trên địa bàn quản lý, gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Chăn nuôi và Thú y) để phối hợp tổ chức thực hiện.

- Củng cố đội liên ngành, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động kinh doanh, giết mổ, buôn bán trâu, bò và sản phẩm từ trâu, bò; xử lý nghiêm đối với các trường hợp vận chuyển, buôn bán trâu, bò, sản phẩm từ trâu, bò không rõ nguồn gốc; tăng cường kiểm tra việc bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, nhất là tại các cơ sở chế biến, tiêu thụ và vận chuyển trâu, bò.

- Chỉ đạo UBND cấp xã xây dựng và triển khai Kế hoạch phòng chống dịch bệnh VDNC trên địa bàn; kiểm tra, giám sát việc tổ chức tiêm phòng, tiêu độc khử trùng, giám sát dịch tễ, theo dõi việc khai báo của các cơ sở chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Tăng cường công tác giám sát dịch bệnh, phát hiện sớm các ổ dịch, bao vây xử lý nhanh khi còn ở diện hẹp; tổ chức giám sát chặt chẽ nơi buôn bán, giết mổ, trung chuyển trâu, bò.

- Triển khai các đợt vệ sinh, tiêu độc khử trùng tại các khu vực chăn nuôi, điểm buôn bán, giết mổ bằng vôi bột hoặc hóa chất; thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ.

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông địa phương tăng cường công tác tuyên truyền về tình hình và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh VDNC, đảm bảo vệ sinh trong chăn nuôi, giết mổ trâu, bò; không sử dụng sản phẩm từ trâu, bò không rõ nguồn gốc, chưa qua kiểm soát giết mổ.

- Rà soát, dự phòng sẵn các phương án tiêu hủy, nơi chôn, đốt động vật, sản phẩm động vật, đặc biệt trong các trường hợp phải tiêu hủy số lượng lớn, bao gồm cả hóa chất, dụng cụ và phương tiện vận chuyển từ ổ dịch đến nơi tiêu hủy.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tình hình dịch bệnh và kết quả công tác phòng, chống dịch bệnh VDNC trên địa bàn cho Sở Nông nghiệp và PTNT (thông qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh), UBND cấp huyện và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Kiểm tra, đôn đốc các địa phương, việc thực hiện phòng, chống dịch bệnh VDNC tại cơ sở; thường xuyên cập nhật văn bản chỉ đạo, tình hình dịch bệnh trên địa bàn để tham mưu điều chỉnh các biện pháp cho phù hợp. Phối hợp với các địa phương trong công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động kinh doanh, giết mổ, buôn bán trâu, bò và sản phẩm từ trâu, bò.

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y:

+ Hướng dẫn các địa phương và người chăn nuôi tăng cường áp dụng các biện pháp chủ động phòng dịch; tổ chức tổng vệ sinh, sát trùng, tiêu độc, có giải pháp ngăn chặn, tiêu diệt ruồi, muỗi, ve, mòng, ... truyền bệnh; thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng tại các nơi có dịch bệnh xảy ra và những nơi có nguy cơ cao.

+ Tổ chức tập huấn cho lực lượng thú y, cơ sở chăn nuôi các biện pháp kiểm soát, ngăn chặn, phòng chống dịch bệnh VDNC.

+ Xây dựng dự toán kinh phí phòng chống dịch bệnh VDNC thuộc ngân sách tỉnh gửi Sở Tài chính thẩm định theo quy định và tổ chức thực hiện, tổng hợp báo cáo tình hình dịch tễ; cung ứng vắc xin, vật tư đầy đủ, kịp thời cho công tác phòng, chống dịch theo Kế hoạch.

+ Tăng cường năng lực chẩn đoán, xét nghiệm, giám sát, điều tra ổ dịch và ứng phó với dịch bệnh; tổ chức lấy mẫu xét nghiệm trâu, bò mắc bệnh, chết, nghi mắc bệnh ngay sau khi nhận được báo cáo dịch bệnh từ cơ sở để xử lý kịp thời, không để lây lan diện rộng.

+ Tăng cường công tác quản lý thực hiện quy trình kiểm dịch theo đúng quy định.

+ Tổng hợp báo cáo tình hình dịch bệnh và kết quả công tác phòng, chống dịch bệnh VDNC trên địa bàn tỉnh cho Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh, Cục Thú y và cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND tỉnh cơ chế, chính sách và cân đối, bố trí kịp thời nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh VDNC trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn các định mức chi trong công tác phòng, chống dịch bệnh cho các đơn vị và địa phương.

4. Sở Giao thông vận tải

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, chủ phương tiện giao thông chấp hành nghiêm các quy định về vận chuyển động vật, sản phẩm động vật.

- Chỉ đạo lực lượng Thanh tra giao thông và các đơn vị có liên quan phối hợp với lực lượng Quản lý thị trường, Thú y, Công an đấu tranh, xử lý các



trường hợp buôn bán, vận chuyển trâu, bò, sản phẩm của trâu, bò không rõ nguồn gốc.

5. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan chỉ đạo Ban quản lý các chợ phối hợp cơ quan thú y thực hiện việc kiểm tra, xử lý các trường hợp sản phẩm động vật vào chợ không có kiểm soát; tổ chức tiêu độc sát trùng tại các chợ có kinh doanh động vật và sản phẩm động vật theo quy định.

6. Sở Tài Nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan trong việc lựa chọn địa điểm tiêu hủy trâu, bò bệnh, chết. Phối hợp với ngành Thú y hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố quy trình tiêu hủy trâu, bò mắc bệnh VDNC.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và PTNT định hướng các cơ quan báo chí tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch bệnh VDNC trên trâu, bò để người dân biết và thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh an toàn thực phẩm.

8. Sở Y tế

Chỉ đạo Chi cục Vệ sinh an toàn thực phẩm phối hợp với các đơn vị liên quan trong công tác kiểm tra hoạt động chế biến sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh.

9. Công an tỉnh

- Chỉ đạo lực lượng cảnh sát môi trường phối hợp với Thanh tra Sở Nông Nghiệp và PTNT, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Vệ sinh an toàn thực phẩm, Cục Quản lý thị trường trong công tác kiểm tra các hoạt động kinh doanh, buôn bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ, chế biến động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông tham gia trực tại các chốt kiểm dịch động vật tạm thời, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định của Nhà nước về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Chỉ đạo lực lượng chức năng điều tra, theo dõi nắm tình hình, cập nhật danh sách các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong hoạt động buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ, chế biến động vật, sản phẩm động vật nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc; tổ chức tuyên truyền, vận động người dân nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác phòng, chống dịch bệnh VDNC trên trâu, bò; triển khai các biện pháp nghiệp vụ, phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức đấu tranh, xử lý nghiêm theo quy định pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm.

10. Cục Quản lý thị trường

Phối hợp các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện trong công tác kiểm tra, kiểm soát vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn.

11. Các Sở, ban, ngành và đơn vị liên quan khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp UBND cấp huyện, cấp xã, Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh VDNC.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan và địa phương triển khai thực hiện công tác phổ biến, tuyên truyền về tác hại và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh VDNC nhằm nâng cao nhận thức cho nhân dân trong chăn nuôi;

- Tổ chức vận động nhân dân kịp thời phát hiện, thông tin cho chính quyền địa phương và cơ quan chức năng khi trâu, bò có dấu hiệu bị bệnh, chết không rõ nguyên nhân; hưởng ứng, chấp hành tốt kế hoạch tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng nhằm phòng ngừa và ngăn chặn các loại dịch bệnh trong chăn nuôi.

- Phối hợp chính quyền cùng với cơ quan chức năng trong giám sát kế hoạch hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật nói chung và VDNC nói riêng có hiệu quả.

Trên đây là nội dung Kế hoạch ứng phó khẩn cấp bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh Bình Phước, yêu cầu các Sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng Kế hoạch cụ thể tổ chức và phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch đạt kết quả tốt. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét.

(Kèm theo danh mục các văn bản pháp lý về bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò).

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Các cục: Chăn nuôi, Thú y;
- TTTU, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Cục Quản lý thị trường;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Phòng KT;
- Lưu: VT (NN-13₂₇).

LC. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phụ lục

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ BỆNH VIÊM DA NỘI CỤC Ở TRÂU, BÒ

(Kèm theo Kế hoạch số: 229 /KH-UBND ngày 06 / 7/2021 của UBND tỉnh)

1. Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y.
2. Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.
3. Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Quy định phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.
4. Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định khung giá dịch vụ tiêm phòng, tiêu độc khử trùng cho động vật, chẩn đoán thú y và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc dùng cho động vật.
5. Quyết định số 719/QĐ-TTg ngày 05/6/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.
6. Quyết định số 1442/QĐ-TTg ngày 23/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 719/2008/QĐ-TTg ngày 05/6/2008 về chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.
7. Công điện khẩn số 7575/CĐ-BNN-TY ngày 31/10/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tập trung nguồn lực và khẩn trương triển khai các biện pháp kiểm soát, phòng, chống bệnh Viêm da nội cục trên trâu, bò.
8. Công văn số 8985/BNN-TY ngày 18/12/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tổ chức tiêm thí điểm vắc xin phòng bệnh VDNC.
9. Chỉ thị số 8634/CT-BNN-TY ngày 09/12/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh Viêm da nội cục trên trâu, bò.
10. Công văn số 1076/BNN-TY ngày 24/02/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tổ chức tiêm phòng khẩn cấp vắc xin phòng bệnh VDNC.
11. Công điện số 631/CĐ-TTg ngày 19/05/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp kiểm soát phòng, chống bệnh Viêm da nội cục trên trâu, bò.
12. Công văn số 2271/BNN-TY ngày 19/4/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tập trung nguồn lực kiểm soát dịch bệnh Viêm da nội cục trên trâu, bò.
13. Công văn số 2746/BNN-TY ngày 12/05/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tập trung chỉ đạo kiểm soát dịch bệnh VDNC trên trâu, bò.
14. Quyết định số 2531/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định về chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh.

